

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **17/2020/QĐ-TA**

T, ngày **14** tháng **12** năm **2020**

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH BÌNH THUẬN**

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm:

Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: Ông Hồ Văn Khánh.

Thư ký phiên họp: Ông Đoàn Bá Thành - Thư ký tòa án.

Ngày **14** tháng **12** năm **2020**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” theo quyết định mở phiên họp số 16/2020/QĐ –TA, ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện T, đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Tấn N**; giới tính: Nam.

Sinh ngày: 17/5/1992.

CMND số: **261238535**; cấp ngày: **13/03/2014**; nơi cấp: **Công an tỉnh Bình Thuận.**

Dân tộc: **Kinh**; tôn giáo: **Không**; trình độ văn hóa: **Lớp 7/12.**

Nguyên quán: **Tỉnh Bình Định.**

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: **Thôn 1, xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận.**

Nghề nghiệp: **Không ổn định.**

Tiền án: **Không.**

Tiền sự: Bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng, theo Quyết định số 205/QĐ-UBND, ngày 20/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 16/10/2020, được chấm dứt áp dụng biện pháp giáo dục tại theo quyết định số: 226/QĐ-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận.

Con: Ông **Nguyễn V** và bà **Đặng Thị Tr.**

(*Nguyễn Tấn N vắng mặt tại phiên họp, đã có đơn xin vắng mặt.*)

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Ngọc Vũ – Phó Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Ông Ông Đình Xuân Hiếu – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên họp, nội dung vụ việc được tóm tắt như sau:

Hành vi của người bị đề nghị **Nguyễn Tấn N**: Ngày 03/7/2020, **Nguyễn Tấn N** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng theo Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 20/7/2020; chấm dứt áp dụng biện pháp giáo dục tại xã theo quyết định số 226/QĐ-UBND, ngày 16/10/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã S. Đến ngày **05/10/2020**, **Nguyễn Tấn N** tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an xã **S** phát hiện, lập biên bản vi phạm hành chính, đưa đi xét nghiệm. Tại phiếu trả lời kết quả ngày **09/10/2020**, Trung tâm Y tế huyện T xác định **Nguyễn Tấn N** có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Morphin.

Vì vậy, Ủy ban nhân dân xã S lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Tấn N** và chuyển hồ sơ đến Phòng Tư pháp huyện T xem xét theo trình tự, thủ tục Pháp luật quy định. Tại Thông báo số 19/TB-PTP ngày 29/10/2020, Phòng Tư pháp huyện T kết luận: Hồ sơ đề nghị đưa **Nguyễn Tấn N** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đã đảm bảo tính pháp lý theo quy định của Pháp luật; đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T chuyển hồ sơ để đề nghị Tòa án nhân dân huyện T xem xét, quyết định theo quy định.

Tại Công văn số 157/LĐTBXH ngày 02/12/2020, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T đề nghị Tòa án nhân dân huyện T xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Tấn N**.

Tại phiên họp hôm nay, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T phát biểu ý kiến: Khẳng định đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Tấn N** là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật. Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 để quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Tấn N** trong thời hạn từ **12-18 tháng**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý, giải quyết hồ sơ, Thẩm phán và Thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật. Trình tự, thủ tục lập hồ sơ đã tuân thủ theo đúng quy

định của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13, ngày 20/01/2014.

XÉT THẤY:

[1] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị:

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Tấn N** đã được lập đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục và đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 103 và Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[2] Về việc tham gia phiên họp:

Tòa án nhân dân huyện T đã tổng đạt hợp lệ Quyết định mở phiên họp và Giấy triệu tập tham gia phiên họp cho **Nguyễn Tấn N**; tuy nhiên **Nguyễn Tấn N** vắng mặt không rõ lý do. Do đó, căn cứ vào khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận tiến hành phiên họp vắng mặt **Nguyễn Tấn N** là phù hợp.

[3] Về thẩm quyền xem xét, áp dụng và thời hiệu áp dụng:

Cơ quan đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Tấn N** là Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Bình Thuận. Do đó, việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với **Nguyễn Tấn N** thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận căn cứ theo quy định khoản 2 Điều 105 của Luật xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014.

Hồ sơ đề nghị thể hiện thời điểm cuối cùng **Nguyễn Tấn N** sử dụng trái phép chất ma túy là vào ngày 05/10/2020; tính đến ngày mở phiên họp – Ngày 14/12/2020 là chưa quá 03 tháng. Do đó, còn thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Nguyễn Tấn N** căn cứ theo quy định điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[4] Về hành vi vi phạm; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hướng xem xét áp dụng:

Nguyễn Tấn N là người đủ 18 tuổi trở lên; đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 20/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã S, huyện T do đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, **Nguyễn Tấn N** không tu dưỡng, rèn luyện, cố gắng để cai nghiện mà vẫn nghiện ma túy và tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (vào ngày 05/10/2020), nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó, **Nguyễn Tấn N** thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Nguyễn Tấn N biết rõ ma túy là chất độc hại, việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe của bản thân nhưng vẫn sử dụng; hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Nguyễn Tấn N** đã xâm phạm đến chủ trương của Nhà nước về phòng chống tệ nạn ma túy - Là một trong những tệ nạn xã hội được Nhà nước và toàn xã hội đặc biệt quan tâm và hết sức chú trọng phòng chống.

Vì vậy, cần quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Tấn N** trong một khoảng thời gian phù hợp; để giáo dục, rèn luyện, tập trung cai nghiện ma túy cho **Nguyễn Tấn N** và để phòng ngừa tệ nạn xã hội chung, đặc biệt là trong tình trạng việc sử dụng trái phép chất ma túy đang có chiều hướng gia tăng nhanh chóng như hiện nay, là phù hợp với quy định tại Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tuy nhiên xét thấy: Trong quá trình xây dựng hồ sơ, **Nguyễn Tấn N** đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính. **Nguyễn Tấn N** không có tình tiết tăng nặng và được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ, do đó cần xem xét giảm một phần thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính cho **Nguyễn Tấn N** là phù hợp.

[5] Về ý kiến đề nghị của đại diện cơ quan đề nghị:

Đại diện Phòng Lao động – Thông Binh và Xã hội huyện T đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Tấn N** với thời hạn **12-18 tháng** là có căn cứ và phù hợp với quy định của Pháp luật nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: **Nguyễn Tấn N**, sinh ngày **17 tháng 5 năm 1992**; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: **Thôn 1, xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (mười tám) tháng**, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị **Nguyễn Tấn N** có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày **nhận được quyết định**. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện T có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện T có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Toà án công bố quyết định - Ngày **14/12/2020**.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T phối hợp với Công an huyện T tổ chức thi hành quyết định này (đã giải thích quyền khiếu nại).

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- P.LĐ-TB và XH H.T;
- Công an H.T;
- VKSND H.T;
- UBND xã S;
- TT.CB-GD-LĐXH T.Bình Thuận;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Khánh

Số: **01/TB-SĐBSQĐ**

T, ngày **16** tháng **12** năm **2020**

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH**

Ngày 14/12/2020 Tòa án nhân dân huyện T huyện T, tỉnh Bình Thuận ban hành Quyết định số 17/2020/QĐ-TA, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với: **Anh Nguyễn Tấn N**, sinh ngày 17/5/1992.

Tuy nhiên, xét thấy Quyết định số 17/2020/QĐ-TA nêu trên có lỗi rõ ràng về chính tả, cần phải sửa chữa, bổ sung.

Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện T huyện T thông báo sửa chữa, bổ sung Quyết định số 17/2020/QĐ-TA nêu trên cụ thể như sau:

- Tại dòng thứ 11, 12 từ dưới lên, trang số 1 của Quyết định đã ghi: “*Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: **Thôn 1, xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận***”.

- Nay sửa chữa, bổ sung như sau: “*Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: **Thôn 4, xã S, huyện T, tỉnh Bình Thuận***”.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- P.LĐ-TB và XH H.T;
- Công an H.T;
- VKSND H.T;
- UBND **xã S**;
- TT.CB-GD-LĐXH tỉnh Bình Thuận;
- Lưu hs.

THẨM PHÁN

Hồ Văn Khánh